

LỄ THẬT VỀ SỰ TIN ĐẾN DANH CHÚA JÊSUS CHRIST

Bài 4 - Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này không phải để đoán xét, nhưng để cứu chuộc.

Phần 1 - Luật pháp Đức Chúa Trời đã ban cho loài người là giá cứu chuộc loài người.

Bài giảng cuối cùng trong các bài mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giảng ở trên núi, gần thành Ca-bê-na-um bên bờ biển Ga-li-lê, Ngài đã cảnh báo những người sẽ tin đến Danh Ngài, về các tiên tri giả, là những kẻ mang lột chiên đến cùng những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, và những bài giảng cuối cùng, trước khi Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Ngài cũng đã cảnh báo các môn đồ của Ngài về nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và đổ dành nhiều người, mà chúng ta đang ở trong thời kỳ sau rốt, như Chúa Jêsus đã phán và chúng ta đã thấy và đang thấy nhiều tiên tri giả, nhiều giáo sư giả đang lộng hành ở khắp mọi nơi, trong mọi quốc gia trên trái đất này và chúng ta cũng thấy rất nhiều người mang danh là chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, đang bị dẫn dụ theo các tiên tri giả, giáo sư giả đó, mà họ không biết mình đang bị lừa dối.

Ma-thi-ơ 7:15-27: **Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lột chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chụm đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân Danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân Danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân Danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta! Vậy, kẻ nào nghe và làm theo Lời Ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá. Kẻ nào nghe Lời Ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.**

Ma-thi-ơ 24:11-14: **Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và đổ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.**

Chữ tiên tri giả-*false*^{G5578} prophets^{G5578} chép trong Ma-thi-ơ 7:15 và Ma-thi-ơ 24:11 trên, đó là chữ ψευδοπροφήτης-pseudoprophetes, số 5578 ra từ chữ ψευδής-pseudes, số 5571 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự giả mạo tiên tri, sự đóng giả tiên tri, kẻ mạo danh, kẻ lừa đảo, kẻ nói sai sự thật, kẻ nói dối;*

Để nhận biết được tiên tri thật khác với tiên tri giả, thì chúng ta phải hiểu ý nghĩa của chữ tiên tri, nghĩa là tiên tri thật, là người được cảm động bởi Thần của Đức Giê-Hô-Va (trong Giao-ước Cũ), được cảm động bởi Đức Thánh-Linh (trong Giao-ước Mới), như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh.

Sáng thế ký 20:7: **Bây giờ, hãy giao đàn bà đó lại cho chồng nó, vì chồng nó là một đấng tiên tri, sẽ cầu nguyện cho người, thì người mới được sống. Còn như không giao lại, thì phải biết rằng người và hết thảy ai thuộc về người quả hẳn sẽ chết.**

Chữ tiên tri - prophet^{H5030} được chép lần đầu tiên trong Kinh-Thánh, trong sách Sáng thế ký 20:7, đó là chữ נָבִי - nabi, số 5030 ra từ chữ נָבָא - naba', số 5012 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Người nói tiên tri, nhà tiên tri, người phát ngôn được cảm động bởi Thần của Đức Giê-Hô-Va, người diễn thuyết bởi Thần của Đức Giê-Hô-Va cảm động mà nói tiên tri về những sự sẽ xảy đến;*

Chữ tiên tri - the prophets^{G4396} mà Đức Chúa Jêsus đã phán và được chép trong sách Ma-thi-ơ 5:12: **“Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên tri trước các người như vậy.”**

Lời Đức Chúa Jêsus đã phán đó là nói về các tiên tri của Đức Giê-Hô-Va, được chép trong sách Ma-thi-ơ 5:12, đó là chữ προφήτης - prophetes, số 4396 ra từ chữ πρό - pro, số 4253 và chữ φημί - phemi, số 5346 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *người được cảm động bởi Đức Thánh-Linh mà nói, mà bày tỏ, mà tỏ ra khiến người ta được biết tư tưởng, ý nghĩ trong lòng của người ta, hoặc những sự sẽ xảy đến;*

Đức Chúa Jêsus đã phán về **lời tiên tri** được nói ra bởi tiên tri Ê-sai, được chép lại trong Ma-thi-ơ 13:14: **Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi.**

Chữ **lời tiên tri** - the prophecy^{G4394} chép trong câu 14 trên, đó là chữ **προφητεία** - propheteia, số 4394 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **lời tiên tri được báo trước, sự nói lời tiên tri, lời tiên tri được chép trong Kinh-Thánh bởi các đấng tiên tri của Đức Giê-hô-va;**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã qua Môi-se, là tôi tớ của Đức Giê-hô-va mà tỏ cho tuyển dân của Ngài biết ai là tiên tri của Ngài và kẻ nào là tiên tri giả, cùng những sự sẽ xảy đến với những kẻ tiên tri giả, với những kẻ làm tà thuật để lừa dối người ta.

Phục truyền luật lệ ký 18:9-22: **Khi người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho; chớ tập bắt chước những sự gồm ghiếc của các dân tộc ở tại đó. Ở giữa người chớ nên có ai đem con trai hay con gái mình ngang qua lửa, chớ nên có thầy bói, hoặc kẻ hay xem sao mà bói, thầy phù thủy, thầy pháp, kẻ hay dùng ếm chú, người đi hỏi đồng cốt, kẻ thuật số, hay là kẻ đi cầu vong; vì Đức Giê-hô-va lấy làm gồm ghiếc kẻ làm các việc ấy, và vì các sự gồm ghiếc ấy, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi các dân tộc đó khỏi trước mặt người. Người phải ở trọn vẹn với Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Vì những dân tộc mà người sẽ đuổi đi, nghe theo tà thuật và bói khoa; song về phần người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người không cho phép người làm như vậy. Từ giữa anh em người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lập lên một đấng tiên tri như ta; các người khá nghe theo Đấng ấy! Đó là điều chính người đã cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại Hô-rếp, trong ngày nhóm hiệp, mà rằng: Cầu xin tôi chớ nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi nữa, và chớ thấy đám lửa hừng này nữa, e tôi chết chăng. Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Chúng nó nói có lý; Ta sẽ lập lên cho chúng một đấng tiên tri như người, thuộc trong anh em chúng, Ta sẽ lấy các Lời Ta để trong miệng Người, thì Người sẽ nói cho chúng mọi điều Ta phán dặn người. Bằng có ai không nghe theo Lời Ta mà đấng tiên tri nhân Danh Ta nói, thì Ta sẽ hạch kẻ đó. Còn kẻ tiên tri có lòng kiêu ngạo, nhân Danh Ta nói điều chi Ta không biểu người nói hay là nhân danh các thần khác mà nói, thì kẻ tiên tri ấy phải chết. Nếu người nói trong lòng rằng: Làm sao chúng ta nhìn biết được lời nào Đức Giê-hô-va không có phán? Khi kẻ tiên tri nhân Danh Đức Giê-hô-va nói, ví bằng lời người nói không xảy đến và không ứng nghiệm, ấy là lời mà Đức Giê-hô-va chẳng có phán. Kẻ tiên tri đó bởi sự kiêu ngạo mà nói ra: chớ sợ người.**

Theo ngôn ngữ mà người Việt Nam hiểu được, thì danh từ *tiên tri* là âm Hán-Việt, *Tiên* là nghĩa là phía trước, ở đằng trước tính theo thời gian mà người ta đối diện với. *Tri* là *sự tri thức (lời báo trước để linh hồn người ta phải tỉnh thức trước những sự biết trước của Đức Chúa Trời toàn năng)* mà người ta có thể hiểu được ở trong lòng, trong trí thông qua hình ảnh, thông qua biểu tượng, thông qua dấu hiệu như hành động, cử chỉ, lời nói, hình ảnh, chiêm bao, khải tượng... mà người ta được biết qua sự nghe, sự nhìn hoặc sự cảm nhận bởi tâm linh, khiến người ta để ý đến, lưu tâm tới, cho đến khi những sự đó xảy ra, như Lời Chúa đã chép.

Thi-Thiên 139:1-24: **Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đằng và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, Tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số**

các tư tưởng ấy thật lớn thay! Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cùng Chúa. Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa ắt sẽ giết kẻ ác! Hỡi người huyết, hãy đi khỏi ta. Chúng nó nói nghịch Chúa cách phớt phĩnh, kẻ thù nghịch Chúa lấy Danh Chúa mà làm chơi. Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi há chẳng ghét những kẻ ghét Chúa ư? Há chẳng gớm ghiếc những kẻ dấy nghịch Chúa sao? Tôi ghét chúng nó, thật là ghét, cầm chúng nó bằng kẻ thù nghịch tôi. Đức Chúa Trời ơi, xin hãy tra xét tôi, và biết lòng tôi; Hãy thử thách tôi, và biết tư tưởng tôi; Xin xem thử tôi có lối ác nào chẳng, xin dặt tôi vào con đường đời đời.

Chữ **sự tri thức** - knowledge^{H1847} chép trong câu 6 trên, đó là chữ **דַּעַת** - da'ath, số 1847 ra từ chữ **יָדָעַת** - yada', số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự tri thức, sự hiểu biết, sự nhận biết và thấy, sự khôn ngoan lịch duyệt;**

Các lời tiên tri của Đức Giê-hô-va là những sự được tỏ ra bởi Thần của Đức Chúa Trời cho những người được Ngài chọn, để nói ra cho những người có liên quan đến các lời tiên tri đó, mà những người được Đức Chúa Trời chọn để nói lời tiên tri đó được biết qua sự mặc khải (khải tượng, sự hiện thấy, chiêm bao) hoặc tiếng phán của Đức Chúa Trời, để nói ra, hoặc sẽ được chép xuống mà truyền lại cho những người, hoặc dân tộc, hoặc quốc gia mà Đức Chúa Trời đã định cho được nghe các lời tiên tri đó. Những người nói lời tiên tri có thể không phải là chức vụ tiên tri, ấy là vì Đức Giê-hô-va có thể dùng bất luận người nào Ngài muốn trong sự mưu luận, để truyền dạy, để cảnh cáo, để ngăn trở những sự mà người toan làm, hoặc để giải thoát người ta khỏi những sự lừa dối, hoặc những sự nghi ngờ, hầu cho người ta nhận biết Giê-hô-va Đức Chúa Trời đang hiện diện và Ngài là Đấng biết và làm chứng mọi sự, mà có đức tin để trông cậy nơi Danh Đức Giê-hô-va.

Công vụ các sứ đồ 2:17-21: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần Ta khắp trên mọi xác thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, bọn trai trẻ sẽ thấy chiêm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, Ta sẽ đổ Thần Ta khắp trên các mây tổ trai và gái Ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; Tức là máu, lửa, và luồng khói; Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; Và lại ai cầu khẩn Danh Chúa thì sẽ được cứu.

Toàn bộ Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, đều là Lời tri thức, đều là Lời tiên tri, sẽ ứng nghiệm cho hết thảy loài người, dù người ta có tin hay không tin các Lời đã chép trong Kinh-Thánh.

Giô-suê 21:43-45: Thế thì, Đức Giê-hô-va ban cho Y-sơ-ra-ên cả xứ mà Ngài đã thề ban cho tổ phụ họ. Dân Y-sơ-ra-ên nhận làm sản nghiệp, và ở tại đó. Đức Giê-hô-va làm cho tứ phía đều được an nghỉ, y như Ngài đã thề cùng tổ phụ họ, chẳng có một kẻ thù nghịch nào còn đứng nổi trước mặt họ. Đức Giê-hô-va phó hết thảy kẻ thù nghịch vào tay họ. Trong các Lời lành mà Đức Giê-hô-va đã phán cho nhà Y-sơ-ra-ên, chẳng có một Lời nào là không thành: thảy đều ứng nghiệm hết.

Giô-suê là kẻ tội tở của Môi-se, (đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn làm người dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp), trước khi qua đời, người đã cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên phải cẩn thận vâng giữ và làm theo các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán.

Giô-suê 23:1-15: Khi Đức Giê-hô-va ban sự an nghỉ cho Y-sơ-ra-ên từ lâu rồi, giải cứu họ khỏi các thù nghịch ở bốn phía, và Giô-suê đã già tuổi tác cao, thì người gọi cả Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các quan trưởng, các quan xét, và các quan tướng mà nói rằng: Ta là lão già đã cao tuổi rồi. Các người đã thấy mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho những dân tộc này mà Ngài bắt quy phục các người; vì ấy là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã chiến đấu cho các người. Kia, tùy theo chi phái, ta đã bắt thăm cấp cho các người làm sản nghiệp xứ chưa đánh lấy, và xứ của những dân tộc mà ta đã diệt, từ sông Giô-đanh cho đến biển lớn, về phía mặt trời lặn. Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ đuổi và cất dân ấy khỏi trước mặt các người, và các người sẽ nhận được xứ nó, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán. Vậy, hãy vững lòng gìn giữ làm theo mọi điều đã ghi trong sách luật pháp của Môi-se, chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả. Chớ nên xen lộn cùng các dân tộc này còn ở lại giữa các người, chớ xưng đến danh các thần chúng nó, chớ biểu ai bắt các thần ấy mà thề, chớ hầu việc, và đừng quỳ lạy trước các thần đó. Nhưng phải triu mến (trung thành với) Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, y như các người đã làm đến ngày nay. Vì Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt các người những dân

tộc lớn và cường thịnh, và đến ngày nay chẳng ai đứng nổi trước mặt các người. Một người trong các người đuổi được đến ngàn người của chúng nó; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người là Đấng chiến đấu cho các người, y như Ngài đã phán. Vậy, hãy cẩn thận lấy mình đừng kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Và, nếu các người trở lòng và hiệp với phần còn lại của các dân tộc này ở giữa các người, nếu các người làm sui gia cùng chúng nó, hoặc các người xen vào cùng chúng nó, và chúng nó cùng các người, thì phải biết rõ ràng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chẳng còn cứ đuổi những dân tộc này khỏi trước mặt các người nữa; nhưng chúng nó sẽ làm lưới và bẫy cho các người, làm roi đánh nơi hông, làm chông gai chích trong mắt, cho đến chừng nào các người bị diệt mất khỏi xứ tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã ban cho. Nay, ngày nay ta sẽ đi đường cả thế gian phải đi; vậy, hãy hết lòng hết ý nhận biết rằng trong các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán về các người, chẳng có một lời nào sai hết, thấy đều ứng nghiệm cho các người; thật chẳng một Lời nào sai hết. Và, hễ các Lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán được ứng nghiệm cho các người thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ làm ứng nghiệm những Lời hăm dọa của Ngài trên các người thế ấy, cho đến chừng Ngài diệt các người khỏi xứ tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã ban cho.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **triu mền - cleave**^{H1692} unto chép trong câu trên, đó là chữ דָּבַק - **dabaq**, số 1692 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trung thành với, bám chặt lấy, gần gũi với, hiệp một với, theo sát với, theo kịp với, cứ ở trong;*

Tuyển dân của Đức Chúa Trời phải hiểu rõ ý nghĩa các Lời mà Đức Chúa Trời đã phán cho mình và phải bám chặt lấy, phải trung thành với Lời của Đức Chúa Trời, vì Lời Đức Chúa Trời là Giao-ước của Đức Chúa Trời thiết lập với những người nào tiếp nhận các Lời đó dành cho mình (trong sự hiểu biết).

Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh là lời văn tự, mà người ta có thể đọc được, nhưng tâm trí xác thịt của người ta không thể hiểu được ý nghĩa sâu nhiệm của các Lời đó, vì Chúa Jêsus đã phán rằng: “**Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jêsus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài.**” (Giăng 6:63-64). Những Lời thần linh và sự sống đó chính là lời tri thức, là lời tiên tri dành cho linh hồn của những người nào thật sự kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Lời của Đức Chúa Trời, chứ không phải cho những người miệng nói tin Chúa mà lòng thì cách xa Chúa. Chính Thần của Đức Giê-hô-va (Thánh-Linh của Đấng Christ) biết rõ người nào kính sợ Ngài và yêu mến Lời của Ngài và ngoài Đức Thánh-Linh ra, không có một người nào có thể hiểu được ý nghĩa sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 13:1-17: **Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đằng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hạt ra được một trăm, hoặc một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên Ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và Ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, Ta nói cùng các người, có nhiều đấng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe.**

Lời Chúa đã chép trong sách Phục truyền luật lệ ký 18:9-22 mà chúng ta vừa đọc ở phần trước, Môi-se đã nói tiên tri về việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban cho tuyển dân của Ngài một đấng tiên tri như Môi-se, để trực tiếp truyền dạy Lời của Đức Chúa Trời cho họ và Đấng tiên tri đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ.

Phục truyền luật lệ ký 18:17-22: Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Chúng nó nói có lý; Ta sẽ lập lên cho chúng một đấng tiên tri như người, thuộc trong anh em chúng, Ta sẽ lấy các Lời Ta để trong miệng Người, thì Người sẽ nói cho chúng mọi điều Ta phán dặn người. Bằng có ai không nghe theo Lời Ta mà đấng tiên tri nhân Danh Ta nói, thì Ta sẽ hạch kẻ đó. Còn kẻ tiên tri có lòng kiêu ngạo, nhân Danh Ta nói điều chi Ta không biểu người nói hay là nhân danh các thần khác mà nói, thì kẻ tiên tri ấy phải chết. Nếu người nói trong lòng rằng: Làm sao chúng ta nhìn biết được lời nào Đức Giê-hô-va không có phán? Khi kẻ tiên tri nhân Danh Đức Giê-hô-va nói, ví bằng lời người nói không xảy đến và không ứng nghiệm, ấy là lời mà Đức Giê-hô-va chẳng có phán. Kẻ tiên tri đó bởi sự kiêu ngạo mà nói ra: chớ sợ người.

Sau khi hoàn thành công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho, Đức Chúa Jêsus Christ đã trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha và mười ngày sau đó, tức là vào ngày lễ ngũ tuần (32 A.D.) Đức Thánh-Linh đã được ban xuống cho những người được chọn, ứng nghiệm lời tiên tri mà Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Giô-ên:

Giô-ên 2:28-32: Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, Ta cũng đổ Thần Ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bấy giờ ai cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo Lời Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.

Kể từ khi Đức Thánh-Linh được ban xuống, Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được thiết lập dưới sự cai trị và sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, những người đã được Đức Giê-hô-va chọn từ trước khi sáng thế, sẽ được gọi (Công vụ các sứ đồ 2:39 & Rô-ma 8:29-30;) vào chức vụ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Thánh-Linh sẽ ngự trên những người đó và cùng làm việc với các tôi tớ của Ngài và những người được chọn đó sẽ nói những lời tiên tri cùng những lời tri thức, tùy theo sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh. Còn những người không phải là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ không có Đức Thánh-Linh ngự trên những người đó và hết thấy các lời mà những người không được chọn đó nói ra đó, dù có nói đến, có nhắc đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng không phải đại diện cho Đức Chúa Jêsus Christ, vì Đức Chúa Jêsus đã gọi những người đó là quân trộm cướp. Vì những lời những người đó nói ra không có thần linh và sự sống nên những người nghe các lời đó sẽ không nhận được quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình.

Giăng 10:1-16: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp. Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên. Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài. Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người. Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ. Đức Chúa Jêsus phán Lời ví dụ đó, nhưng chúng không hiểu Ngài muốn nói chi. Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Ta là cửa của chiên. Hết thấy những kẻ đã đến trước Ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi Ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, Ta quen chiên Ta, và chiên Ta quen Ta, cũng như Cha biết Ta và Ta biết Cha vậy; Ta vì chiên Ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; Ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng Ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.

Trở lại với đề tài chúng ta cùng học hôm nay, đó là **“Lời Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là giá cứu chuộc loài người.”**

Ngay từ những ngày đầu, kể từ sau ngày lễ ngũ tuần (năm 32A.D.), quyền lực của ma quỷ đã hành động chống nghịch lại sự cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời dành cho loài người, là sự được thi hành qua Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ. Sa-tan là kẻ thù nghịch, đã bị Giê-hô-va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng cùng với các quỷ sứ của nó, nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sử dụng quyền lực này như một công cụ để thử thách, để mài dũa, để sửa phạt hết thảy loài người trên đất này, nên khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, qua Môi-se mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã bắt các thế lực trên trời và trên đất này phải làm chứng về sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là các thiên sứ của Đức Chúa Trời, cùng quyền lực của ma quỷ phải làm chứng ở trước mặt Đức Chúa Trời, là Quan án công bình về những sự mà loài người đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 4:23-40: **Khá cẩn thận giữ lấy mình, chớ quên sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã lập cùng các ngươi, và chớ làm tượng chạm nào, hình của vật nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã cấm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi như một đám lửa tiêu cháy, và là Đức Chúa Trời hay kỳ tà. Khi các ngươi sẽ có con cùng cháu, và khi đã ở lâu trong xứ rồi, nếu các ngươi làm bại hoại mình, làm tượng chạm nào, hình của vật chi mặc dầu, mà hành ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi để chọc Ngài nổi giận, thì ngày nay ta bắt trời và đất làm chứng quyết cho các ngươi rằng các ngươi sẽ chết vội, và khuất mắt khỏi xứ mà mình sẽ đi nhận lấy tại bên kia sông Giô-đanh. Các ngươi chẳng ở đó lâu dài đâu, nhưng sẽ bị tận diệt. Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc các ngươi trong các nước, chỉ còn lại số nhỏ trong các nước mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn các ngươi vào; ở đó các ngươi sẽ cúng thờ những thần bằng cây và bằng đá, là công việc của tay loài người làm nên, chẳng thấy, chẳng nghe, chẳng ăn, cũng chẳng ngửi. Ở đó ngươi sẽ tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và khi nào hết lòng hết ý tìm cầu Ngài thì mới gặp. Khi ngươi bị gian nan, và các việc này xảy đến cho ngươi, bấy giờ trong ngày cuối cùng, ngươi sẽ trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và vâng theo tiếng Ngài. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi là Đức Chúa Trời hay thương xót sẽ không bỏ ngươi và không hủy diệt ngươi đâu; cũng chẳng quên sự giao ước mà Ngài đã thề cùng các tổ phụ ngươi. Vậy, ngươi hãy hỏi học về thời kỳ có trước ngươi, từ ngày Đức Chúa Trời dựng nên loài người trên đất, tự góc trời này đến góc trời kia, nếu bao giờ có xảy ra việc nào lớn dường ấy, hay là người ta có nghe sự chi giống như vậy chẳng? tức là: há có một dân tộc nào nghe tiếng Đức Chúa Trời từ trong lửa phán ra như ngươi đã nghe, mà vẫn còn sống chẳng? hay là Đức Chúa Trời há có cậy lấy sự thử thách dấu kỳ, điềm lạ, chiến tranh, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, cùng cậy công sự to tát và gồm ghê, đặt thử đi chiếm một dân tộc cho mình ở giữa một dân tộc khác, như mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã làm cho các ngươi tại xứ Ê-díp-tô, dưới mắt mình chẳng? Ngươi đã chứng kiến mọi điều đó, để nhìn biết rằng Giê-hô-va, ấy là Đức Chúa Trời, chớ không ai khác hơn Ngài. Ngài từ trên trời khiến cho ngươi nghe tiếng Ngài để dạy ngươi; trên đất Ngài khiến cho ngươi thấy đám lửa lớn Ngài, và từ trong lửa ngươi có nghe lời Ngài phán ra. Bởi vì Ngài yêu mến các tổ phụ ngươi, nên chọn lấy dòng dõi các người ấy, và chính Ngài nhờ quyền năng lớn mình rút ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặt đuổi khỏi trước mặt ngươi những dân tộc lớn hơn và mạnh hơn ngươi, đặt đưa ngươi vào xứ của dân đó, và ban cho làm sản nghiệp, y như điều ấy xảy đến ngày nay. Vậy, ngày nay hãy biết và ghi tạc trong lòng ngươi rằng Giê-hô-va, ấy là Đức Chúa Trời trên trời cao kia và dưới đất thấp này: chẳng có ai khác. Hãy giữ những luật lệ và điều răn của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho ngươi, hầu cho ngươi và con cháu ngươi đều có phước, ở lâu dài trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho ngươi mãi mãi.**

Phục truyền luật lệ ký 30:15-20: **Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt ngươi sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo ngươi yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để ngươi sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban phước cho ngươi trong xứ mà ngươi sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng ngươi xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các ngươi rằng các ngươi hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà ngươi sẽ đi qua sông Giô-đanh đặt nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi**

người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Cũng như lúc ban đầu, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì Sa-tan đã có mặt tại nơi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời và Sa-tan biết rõ hậu quả của việc, nếu loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và nó đã lập mưu để gài bẫy Ê-va, khiến người nghi ngờ mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, dẫn đến việc người hái và ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, rồi Ê-va đã đưa trái đó cho chồng mình, là A-đam và A-đam đã nhận lấy trái đó từ tay của Ê-va mà ăn trái đó. Bởi tội lỗi của A-đam mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy. Khi Môi-se phán dạy dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-na-i, thì Sa-tan cũng được biết hậu quả của việc, nếu dân Y-sơ-ra-ên (linh hồn loài người) không cẩn thận vâng giữ, không tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, cùng những người nào sẽ mạo danh tiên tri, hoặc giả mạo Lời của Đức Chúa Trời, hoặc làm những sự thuộc về tà thuật, thì những kẻ đó phải chết và bởi bốn tánh gian ác mà Sa-tan đã dấy lên trong dân Y-sơ-ra-ên những kẻ nổi loạn, chống đối chức vụ của Môi-se, như đảng Cô-rê, như Mi-ri-am em gái của A-rôn cùng với A-rôn nói hành Môi-se, rồi khi dân Y-sơ-ra-ên đã vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp, Sa-tan cũng dấy lên những người mang danh thầy thông giáo, những kẻ làm tiên tri giả trong dân Y-sơ-ra-ên, để làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, khiến cho dân Y-sơ-ra-ên không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, cứ phạm tội nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ mục đích Ngài ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, mà các mạng lệnh cùng các điều răn mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán Danh Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là các mạng lệnh đã được phán ra khỏi miệng Ngài, là hằng còn đến muôn đời, không bao giờ thay đổi, vì Lời của Đức Chúa Trời là Giao ước và Danh Ngài là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu.

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó sự cứu chuộc cho dân Y-sơ-ra-ên, cả linh hồn và thân thể xác thịt, vì trong mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó, đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, thân thể xác thịt của họ đang bị sự rửa sả cai trị, còn linh hồn họ đang ngồi trong bóng của sự chết. Vì thế cho nên việc Đức Giê-Hô-Va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà thân thể xác thịt và linh hồn của họ sẽ được cứu chuộc và khi thân thể xác thịt của người ta được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, thì bấy giờ linh hồn của người ta mới được nhận lãnh những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời.

Sự cứu chuộc đối với thân thể xác thịt của người ta đó là **sự sống mạnh khỏe, sự sống thịnh vượng, sự sống thành công, sự sống tươi mới, sự sống được phục hồi từ bệnh tật**. Còn **sự sống** đối với linh hồn của người ta đó là **sự sống được hồi từ sự chết, sự sống đời đời**, đó là ý nghĩa của chữ **được sống - shall live**^{H2425} đã chép trong Lê-vi ký 18 câu 5.

Chữ **được sống - shall live**^{H2425} chép trong câu 5 trên, đó là chữ **חַיִּים** - chayay, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sống, sự sống được duy trì, sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống tươi mới, sự sống đời đời;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để các thầy tế lễ đã được Đức Giê-Hô-Va chỉ định đó sẽ thay Ngài răn bảo dân sự biết và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà được sự phước hạnh cho thân thể xác thịt mình và được sự sống lại cho linh hồn mình và sự sống đời đời.

Khi dân Y-sơ-ra-ên đã vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp mình, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy những sự yếu đuối, những sự hay chết trong xác thịt của các thầy tế lễ người Lê-vi đó đã khiến cho Luật pháp

của Đức Chúa Trời ra sự yếu đuối, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định thay đổi luật về sự lập thầy tế lễ trong tuyển dân của Ngài, hầu cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài được trọn vẹn và được thi hành đúng theo ý muốn của Ngài, mà **giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo tồn, duy trì sự sống, khiến được sự sống lại và được sự sống đời đời** cho tuyển dân của Ngài, đó là ý nghĩa trọn vẹn của **sự cứu chuộc - salvation**^{H3444}, mà Thần của Đức Giê-Hô-Va đã cảm động Gia-cốp mà cầu nguyện chúc phước với các lời tri thức, các lời tiên tri cho các con trai của mình, trước khi người qua đời.

Sáng thế ký 49:1-28: Gia-cốp gọi các con trai mình lại và nói rằng: Hãy hội lại đây, cha sẽ nói những điều phải xảy đến cho các con ngày sau. Hỡi các con trai Gia-cốp, hãy hội lại mà nghe; Nghe lời Y-sơ-ra-ên, cha của các con. Hỡi Ru-bên! con là trưởng nam của cha, sức lực cha, và đầu tiên sự mạnh mẽ cha; Vốn có sự tôn trọng và quyền năng tốt đỉnh. Con sôi trào như nước, nên sẽ chẳng phân hơn ai! Vì con đã lên giường cha. Con lên giường cha bèn làm ô làm dơ đó! Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em ruột. Thanh gươm chúng nó thật khí giới hung tàn. Cầu cho tâm hồn cha chớ có đồng mưu, vinh hiển cha chớ hiệp cùng hội họ; Vì họ đã giết người trong cơn giận dữ, cắt nhượng bò đực vì ý riêng mình. Đáng rửa sả thay cơn giận dữ họ, vì thật là hung mạnh! Đáng rửa sả thay khí giận họ, vì dữ dần thay! Ta sẽ phân chia họ ra trong nhà Gia-cốp, tan lạc họ trong dân Y-sơ-ra-ên. Hỡi Giu-đa! các anh em sẽ khen ngợi con, tay con sẽ chặn cổ quân nghịch, các con trai cha sẽ quỳ lạy trước mặt con. Giu-đa là một sư tử tử; Hỡi con! Con bắt được môi rồi tha về. Nó sụm gói, nằm khác nào sư tử đực, như sư tử cái; há ai dám khiến ngồi lên? Cây phủ việt chẳng hề đời khỏi Giu-đa, kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào ngành nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tới mình. Mất người đổ vì cố rượu, răng người trắng vì cố sữa. Sa-bu-lôn sẽ ở nơi gành biển, tức là nơi có tàu đậu; Bờ cõi người chạy về hướng Si-đôn. Y-sa-ca là một con lừa mạnh mẽ, nằm nghỉ giữa chuồng; Thấy rằng sự yên ổn là tốt lành, và đất đai đẹp lắm thay. Người đã rùn vai vác gánh nặng, phải vâng phục những điều sưu dịch. Đan sẽ xử đoán dân chúng mình, như một trong các chi phái Y-sơ-ra-ên. Đan sẽ là một con rắn trên đường, một con rắn lục trong chốn nẻo cùng, cắn vó ngựa, làm cho kẻ cưỡi phải té nhào. Hỡi Giê-hô-va! tôi trông ờn chừng cứu (cứu chuộc - salvation^{H3444}) của Ngài! Còn Gát sẽ bị một đạo binh xông đánh, nhưng người xông đánh lại và đuổi theo. Do nơi A-se có thực vật ngon, Người sẽ cung cấp mỹ vị cho các vua. Nép-ta-li là nai cái thả chuồng nói bày nhiều lời văn hoa. Giô-sép là chồi của cây tươi tốt, mọc gần bên suối nước; Nhành nhánh phủ bao trên ngọn tường. Kẻ cầm cung đã ghẹo chọc người, bắn tên vào, và hãm đánh; Nhờ tay Đấng toàn năng của Gia-cốp, nên cung người vẫn bền chắc; Nhờ Đấng Chấn chiên, là Đá của Y-sơ-ra-ên, nên hai tay người thêm mạnh. Đức Chúa Trời của Cha sẽ giúp đỡ con; Đấng toàn năng sẽ ban phước cho con, tức là phước lành ở chốn trời cao xuống, cùng phước lành ở nơi vực rộng thăm lên, phước lành của vú, và của lòng mẹ. Phước lành cha chúc cho con vượt lên cao hơn các phước lành của tổ phụ cha, cho đến các chót núi đời đời: Các phước này sẽ ở nơi đầu Giô-sép, nơi trán của chúa các anh em mình. Bên-gia-min là một con chó sói hay cấu xé; Ban mai đi đánh chết môi, chiều phân chia môi đã được. Các người đó là đầu trưởng của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên; và đó là lời của cha họ nói đang khi chúc phước cho, chúc một lời phước riêng cho mỗi người vậy.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **chừng cứu - salvation**^{H3444} chép trong câu 18 trên, đó là chữ **יְשׁוּעָה** - **yeshuw'ah**, số 3444 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự cứu chuộc, sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự chữa lành, sự bảo vệ, sự duy trì sự sống, sự làm cho được vững mạnh, làm cho được thành công, làm cho được thắng lợi, làm cho được thịnh vượng;**

Các lời cầu nguyện của Gia-cốp là lời tri thức, là lời tiên tri bởi Thần của Đức Giê-Hô-Va cảm động, báo trước cho các chi phái của Y-sơ-ra-ên và cũng là lời tri thức về sự cứu chuộc thuộc linh cho các ân tứ thuộc về linh hồn của những người tin Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ nhận được sự cứu chuộc này, nếu linh hồn của những người đó nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh mà được tái sanh, nghĩa là được phục hồi sự sống mình, vì danh xưng các con con trai của Gia-cốp (mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên) đó là bóng về mười hai chức năng thuộc về linh hồn loài người (người bề trong), tức là người thuộc về trời (1 Cô-rinh-tô 15:48-49).

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã bỏ qua mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với những người giữ chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, phải làm, như Lời Chúa đã chép:

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặng các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn Ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặng làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Chúng ta phải nhận biết ý nghĩa mâu nhiệm về đền tạm mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se dựng lên tại nơi đồng vắng Si-nai, để tại nơi đền tạm đó, các thầy tế lễ của Y-sơ-ra-ên sẽ dâng của lễ cho Đức Giê-Hô-Va, mà đền tạm đó là bóng về thân thể của người tin Chúa, vì thân thể của người tin Chúa được gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời (1 Cô-rinh-tô 3:16-17)

Chữ **cả trại - all of the tabernacle**^{H168} chép trong câu 3 trên, đó là chữ אהל - 'ohel, số 168 ra từ chữ אהל - 'ahal, số 166 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lều trại, đền tạm, nơi cư ngụ, nơi ở, nơi ẩn náu, nhà tạm*;

Chức vụ thầy tế lễ là phải lo giảng dạy cách đầy đủ, trọn vẹn Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài, hầu cho linh hồn của những người đã được Đức Giê-Hô-Va giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó nhận biết trách nhiệm của mình, là bắt thân thể xác thịt mình vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời. Còn các của lễ thiêu được dâng lên bằng lửa mà Đức Giê-Hô-Va đã chỉ định cho các thầy tế lễ phải làm đó là bóng về Luật pháp trọn vẹn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, được công bố trên môi miệng, mà môi miệng của người ta được ví là bàn thờ về của lễ thiêu, còn lưỡi của người ta được ví là ngọn lửa, để tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời. Các thầy tế lễ phải dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời biết Luật pháp của Đức Chúa Trời và tôn cao Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời trên chính môi miệng mình, vì *trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người*, nghĩa là sự sáng của linh hồn loài người, mà *linh hồn của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có chức năng dò thấu các nơi ẩn bí của lòng*.

Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố, thì sự sáng thật của Đức Chúa Trời được tỏ ra, soi sáng từ trong nơi tối tăm, là những sự thuộc về bản ngã xác thịt hay chết của người ta. Khi sự sáng được tỏ ra và soi sáng, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ cáo trách lòng của người ta trước Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và khi đó, nếu linh hồn nào nhận biết trách nhiệm của mình, mà ăn năn xưng ra các tội lỗi mình và lìa bỏ những sự đó, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tha thứ các tội lỗi của người, nhờ đó mà linh hồn người đó được cứu chuộc. Đó là công việc thuộc về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, hành động trong lòng của những người nào có đức tin mà tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép về Đức Chúa Jêsus Christ, mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Cô-lô-se 1:12-17: **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng**: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài.

Trong thực tế, Giê-hô-va không cần các của lễ của loài người, nhưng sự vâng theo các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó sẽ khiến cho linh hồn người ta được phục hồi sự sống và thân thể xác thịt

của người ta được cứu chuộc ra khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời (Sáng thế ký 3:17-19), mà sự cứu chuộc đến không phải là bởi sự người ta vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mà được, nhưng là thông qua sự người ta vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời trong sự hiểu biết về mục đích của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho mình, mà quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời chép trong các điều luật trong Luật pháp đó sẽ phục hồi sự sống cho linh hồn của người đó, không phải là ngay trong một lần, cũng không phải cho cả linh hồn người đó được sự sống lại, mà là sự phục hồi từng phần trong linh hồn người đó, như sự phát triển của một thai ở trong lòng mẹ vậy, theo như thứ tự các con của Gia-cốp đã được sanh ra bởi Lê-a, bởi Bi-la, bởi Xinh-ba và bởi Ra-chên đó là bóng.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban sự cứu chuộc cho loài người, mà trước hết cho dân Y-sơ-ra-ên, vì qua dân Y-sơ-ra-ên mà muôn dân trên đất này nhận biết Danh Đức Giê-Hô-Va và muôn dân sẽ được cứu chuộc như dân Y-sơ-ra-ên đã được Đức Giê-Hô-Va cứu chuộc vậy.

Sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người được thi hành qua hai (2) phần, đó là giá cứu chuộc và sự thực hành theo các yêu cầu của sự cứu chuộc đó. Giá cứu chuộc đã được ban cho bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài, nghĩa là các mạng lệnh cùng các điều răn đã được phán ra khỏi miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho loài người được nghe mà những người nào được nghe tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va thì ấy là người đó được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập Giao-ước với mình vậy. Sự thực hành làm theo các yêu cầu của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho đó chính là việc linh hồn của người nào muốn được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết sẽ phải làm theo, không phải là theo thủ tục, nhưng là tuân theo trong sự hiểu biết ý nghĩa của các mạng lệnh cùng các điều răn đó, liên quan đến sự sống của linh hồn cùng sự sống của thân thể xác thịt người ấy.

Đó là lý do mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải chỉ định những người được Ngài chọn, làm chức vụ thầy tế lễ, để dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Ngài và như vậy, sự hiểu biết của dân sự sẽ tùy thuộc vào chức vụ của những người giữ chức thầy tế lễ, nghĩa là nếu thầy tế lễ có lòng kính sợ Đức Giê-Hô-Va, biết nhờ cậy Ngài để thi hành chức vụ mình, thì Đức Giê-Hô-Va sẽ ban ơn cho thầy tế lễ đó và qua thầy tế lễ đó mà dân sự của Đức Chúa Trời nhận được các ơn của Đức Chúa Trời.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Giá cứu chuộc đó Luật pháp và mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Yêu cầu của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với những người nào muốn được cứu chuộc, đó là: **hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn chức vụ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho mình, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định thay đổi luật về sự thiết lập chức vụ thầy tế lễ này theo cách tốt hơn, hầu cho sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người được trọn vẹn, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định lập Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, làm Thầy tế lễ đến đời đời *Theo quyết định của Vua Công Bình - Theo ban Mên-chi-xê-đéc.*

Hê-bơ-rơ 8:1-13: Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm, ngồi bên hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các tầng trời, làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng lên, không phải bởi một người nào. Phàm thầy tế lễ thượng phẩm đã được lập lên là để dâng lễ vật và hy sinh; vậy thì Đấng này cũng cần phải dâng vật gì. Nếu Ngài còn ở thế gian, thì Ngài chẳng phải là thầy tế lễ, vì ở thế gian có những thầy tế lễ dâng lễ vật theo luật pháp dạy, và giữ sự thờ phượng, sự thờ phượng đó chẳng qua là hình và bóng của những sự trên trời mà thôi, cũng như khi Môi-se gần dựng đền tạm, thì Đức Chúa Trời phán bảo rằng: Hãy cẩn thận, làm mọi việc theo như kiểu mẫu đã chỉ cho người tại trên núi. Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm chúng ta đã được một chức vụ rất tôn trọng hơn, vì Ngài là Đấng trung bảo của giao ước tốt hơn, mà giao ước ấy lập lên trên Lời hứa tốt hơn. Vì nếu giao ước thứ nhất không thiếu gì, thì chẳng có chỗ nào lập giao ước thứ hai. Vả, trong những lời này thật có ý trách, là Lời Đức Chúa Trời phán cùng dân Giu-đa rằng: Chúa phán: kìa, nhật kỳ đến, khi đó Ta sẽ cùng nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa lập một giao ước mới, không phải như giao ước Ta đã lập với tổ tiên

chúng nó, trong ngày Ta cầm tay họ dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vì họ không bền giữ Lời giao ước Ta, nên Ta không đoái xem họ, ấy là Lời Chúa phán. Chúa lại phán: Đây là Lời giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp Ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, họ sẽ làm dân Ta. Trong vòng họ sẽ chẳng có ai dạy bảo công dân mình và anh em mình, rằng: Hãy nhìn biết Chúa; Vì hết thảy trong vòng họ, từ kẻ rất nhỏ cho đến kẻ rất lớn đều sẽ biết Ta, nhân Ta sẽ tha sự gian ác của họ, và không nhớ đến tội lỗi họ nữa. Gọi giao ước đó là mới, thì đã xưng giao ước trước là cũ; vả, điều chi đã cũ đã già, thì gần tiêu mất đi.

Các chữ ước (giao ước) - covenant^{G1242} chép trong các câu trên, đó là chữ διαθήκη - diatheke, số 1242 ra từ chữ διατίθεμαι - diatithemai, số 1303 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *giao ước, sự sắp đặt của Đức Chúa Trời, sự bố trí, sự chỉ định*;

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đáng Biết và Làm Chứng, đã cảm động Gia-cốp mà nói những lời tiên tri cúng các lời tri thức về chức vụ của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, Đáng ban Luật pháp cho loài người và cầm quyền cai trị trên hết thảy mọi quyền thế ở trên trời và bên dưới đất, rằng: **“Hỡi Giu-đa! các anh em sẽ khen ngợi con, tay con sẽ chặn cổ quân nghịch, các con trai cha sẽ quỳ lạy trước mặt con. Giu-đa là một sư tử tử; Hỡi con! Con bắt được mỗi rôi tha về. Nó sụm gói, nằm khác nào sư tử đực, như sư tử cái; há ai dám khiến ngồi lên? Cây phủ việt chẳng hề đời khỏi Giu-đa, Kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đáng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đáng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào ngành nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tới mình. Mắt người đỏ vì cơ rượu, răng người trắng vì cơ sữa.”** (Sáng thế ký 49:8-12)

Chữ Cây phủ việt - The sceptre^{H7626} chép trong câu 10 trên, đó là chữ שֵׁבֶט - shebet, số 7626 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gậy quyền, quyền trượng, ngai vua, quyền phép của vua, để phân nhánh, để cai trị*;

Chữ Kẻ lập pháp - a law giver^{H2710} chép trong câu 10 trên, đó là chữ חֹקֵק - chaqeq, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người làm ra luật pháp, người ban hành luật pháp, người ra sắc lệnh, người khắc-ghi-tạc-trạm trở chữ vào đá-gỗ-lòng người ta, người cai trị, người thống trị*;

Chữ Si-lô - Shiloh^{H7886} chép trong câu 10 trên, đó là chữ שִׁלּוֹחַ - Shiyloh, số 7886 ra từ chữ שָׁלַח - shalah, số 7951 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người ấy là ai? người ấy thuộc về ai? khiến cho được nghỉ ngơi, khiến cho được yên nghỉ, khiến cho được thịnh vượng, khiến cho được giàu có, khiến cho yên lặng, khiến cho được thanh thản, khiến cho được nhẹ nhàng, khiến cho được an toàn*;

Trong sự mưu luận, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sắm sẵn một thân thể cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đó là Con một của Đức Chúa Trời được sanh ra trong thân thể xác thịt, từ chi phái Giu-đa, theo dòng vua Đa-vít, (mà ý nghĩa của chữ Giu-đa - יְהוּדָה - Yehuwdah, số 3063 ra từ chữ יָדָה - yadah, số 3034 của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là **“sự ngợi khen, sự tôn cao, sự xưng ra các tội lỗi mình, để tạ ơn; cánh tay”**).

Thay vì những người thuộc về chi phái Lê-vi mới được giữ chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, nhưng vì những sự hay chết của thân thể xác thịt, khiến họ không thể hoàn thành được công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao cho, nên Đức Giê-Hô-Va đã quyết định lập Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm Thầy tế lễ thượng phẩm đến đời đời và những người ra từ Đức Chúa Jêsus Christ, là những người thật sự được tái sanh linh hồn mình bằng quyền phép của Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và quyền phép của Đức Thánh-Linh, tức là những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho mà được chức vụ thầy tế lễ nhà vua, không theo luật ban đầu mà Đức Giê-Hô-Va đã lập A-rôn, người Lê-vi và những người ra từ dòng dõi này làm chức thầy tế lễ, mà theo quyết định của Vua Công Bình, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, mà những người được chọn làm thầy tế lễ nhà vua đó phải là những người Giu-đa thật (Rô-ma 2:28-29) trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và các Lời của Đức Chúa Trời khi được công bố ra khỏi môi miệng của những người đó được ví là cánh tay của Đức Chúa Trời vậy, huỷ phá công việc của ma quỷ.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ tiến vào thành Giê-ru-sa-lem, Đức Thánh-Linh đã cảm động lòng của nhiều người nhận biết Ngài là con Vua Đa-vít và họ đã chào đón Ngài, nhưng nhiều người đã không biết Ngài là ai.

Ma-thi-ơ 21:9-10: Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đáng nhân Danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! Khi Ngài đã vào thành Giê-

ru-sa-lem, thì cả thành đều xô xao, nói rằng: Người này là ai?

Khi Đức Chúa Jêsus quở gió và biển, khiến những sự đó phải yên lặng, thì các môn đồ của Ngài lấy làm lạ và nói với nhau rằng: *Người này là ai?*

Ma-thi-ơ 8:23-27: **Kể đó, Đức Chúa Jêsus xuống thuyền, các môn đồ theo Ngài. Thành linh biển nổi bão lớn, đến nổi sóng dậy phủ thuyền; nhưng Ngài đang ngủ. Các môn đồ đến gần, đánh thức Ngài, mà thưa rằng: Lạy Chúa, xin cứu chúng tôi với, chúng tôi hầu chết! Ngài phán rằng: Hỡi kẻ ít đức tin kia, cố sao các ngươi sợ? Ngài bèn đứng dậy, quở gió và biển; thì liền yên lặng như tờ. Những người đó lấy làm lạ, nói rằng: Người này là ai, mà gió và biển đều vâng lệnh người?**

Khi Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hỡi người, tội lỗi ngươi đã được tha**, thì các thầy thông giáo và những người Pha-ri-si nói rằng: **“Người này là ai mà nói phạm thượng vậy?”**

Lu-ca 5:18-21: **Bấy giờ, có mấy người khiêng một kẻ đau bại trên giường, kiếm cách đem vào để trước mặt Đức Chúa Jêsus. Nhân vì người ta đông lắm, không biết bởi đâu mà qua, họ bèn trèo lên mái nhà, dỡ ngói ra, dùng người và giường nhỏ xuống trước mặt Ngài, giữa đám đông hội. Đức Chúa Jêsus thấy đức tin của họ, bèn phán rằng: Hỡi người, tội lỗi ngươi đã được tha. Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si bèn nghị luận rằng: Người này là ai mà nói phạm thượng vậy? Ngoài Đức Chúa Trời, há có ai tha tội được sao?**

Lý do người ta không nhận biết Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, dù Kinh-Thánh đã chép về Ngài, đó là vì họ không hiểu Kinh-Thánh và vì các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không chuyên lòng học và suy gẫm Lời Đức Chúa Trời, nên các lời họ đã giảng trong các nhà hội, chỉ là làm theo thủ tục tôn giáo, chứ không phải là sự tôn cao Lời của Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên chính họ, là những người mang danh là thầy thông giáo, mang danh là người Pha-ri-si, tức là những người xưng mình là giữ Luật pháp của Môi-se cách sốt sắng nhất và nghiêm túc nhất, đã không nhận biết Đấng Christ đang ở trước mặt mình.

Giê-rê-mi 8:1-13: **Đức Giê-hô-va phán: Trong thời đó, người ta sẽ bối xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mồ mả. Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất. Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi Ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy người khá bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao? Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem này cứ mài miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại. Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có ai ăn năn điều ác của mình, mà rằng: Ta đã làm gì? Thấy đều dong ruổi như ngựa xông vào trận. Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các ngươi nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thế nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, Ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều Ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy rõ bầy chiên của đồng cỏ Ngài (dân của Đức Chúa Trời) là nạn nhân của những người mang danh là thầy thông giáo, mang danh là thầy tế lễ, nhưng không chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời và vì không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời nên giữa những con chiên cũng tranh chiến với nhau

và không thương xót nhau, nên Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng, chính Ngài sẽ tìm kiếm chiên của Ngài và chính Ngài sẽ đoán xét giữa chiên với chiên, giữa chiên đực với dê đực, vì những chiên và dê đó đã làm hư hoại đồng cỏ, làm vẩn đục dòng nước trong, là bóng về Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh.

Ê-xê-chi-ên 34:1-31: **Có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn! Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mắt; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó. Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mồi cho hết thủy loài thú ngoài đồng. Những chiên Ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên Ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm. Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe Lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như Ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên Ta đã làm mồi, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của Ta cũng không tìm kiếm chiên Ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên Ta, vì cố đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe Lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta nghịch cùng những kẻ chăn đó; Ta sẽ đòi lại chiên của Ta nơi tay chúng nó; Ta không để cho chúng nó chăn chiên của Ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chăn nuôi lấy mình nữa; nhưng Ta sẽ móc chiên Ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, chính Ta, tức là Ta, sẽ kiếm chiên Ta, Ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì Ta cũng sẽ tìm chiên Ta ra như vậy: Ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; Ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kể khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chăn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ấy chính Ta sẽ chăn chiên Ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ tìm con nào đã mất, dắt về con nào đã bị đuổi, rịt thuốc cho con nào bị gãy, và làm cho con nào đau được mạnh. Nhưng Ta sẽ hủy diệt những con mập và mạnh. Ta sẽ dùng sự công bình mà chăn chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Còn như bay, hỡi bầy chiên Ta, này, Ta xét đoán giữa chiên và chiên, giữa chiên đực và dê đực. Bay ăn trong vườn cỏ xinh tốt, mà lại lấy chân giày đạp những cỏ còn lại; đã uống những nước trong, lại lấy chân vạy đục nước còn thừa; bay há chẳng coi sự đó là việc nhỏ mọn sao? Còn những chiên Ta thì phải ăn cỏ chân bay đã giày đạp, và uống nước chân bay đã vấy đục! Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta, chính Ta, sẽ xét đoán giữa những chiên mập và chiên gầy. Vì bay lấy hông lấy vai mà xóc, lấy sừng mà vịch mọi chiên con có bệnh, cho đến chừng bay đã làm tan lạc chúng nó ra ngoài, nên Ta sẽ đến cứu bầy chiên Ta, chúng nó sẽ không làm mồi nữa, và Ta sẽ xét đoán giữa chiên và chiên. Ta sẽ lập trên chúng nó chỉ một kẻ chăn, người sẽ chăn chúng nó, tức là Đa-vít, tôi tớ Ta. Ấy là người sẽ chăn chúng nó, người sẽ làm kẻ chăn chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, còn Đa-vít, tôi tớ Ta, sẽ làm vua giữa chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán vậy. Bấy giờ Ta sẽ kết với chiên Ta một giao ước hòa bình. Ta sẽ làm cho những thú dữ trong đất dứt đi, đặng dân Ta có thể ở yên ổn trong đồng vắng và ngủ trong rừng. Ta sẽ làm cho chúng nó với các miền chung quanh đồi Ta nên nguồn phước. Ta sẽ khiến mưa sa nơi mùa thuận tiện, ấy sẽ là cơn mưa của phước lành. Cây ngoài đồng sẽ ra trái, và đất sẽ sanh hoa lợi. Chúng nó sẽ ở yên trong đất mình, và sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va, khi Ta đã bẻ gãy những đòn của ách chúng nó, và đã giải cứu chúng nó ra khỏi tay những kẻ bắt chúng nó phục dịch. Chúng nó sẽ chẳng làm mồi của các dân ngoài nữa; những loài thú của đất sẽ chẳng nuốt chúng nó nữa; chúng nó sẽ ở yên ổn, chẳng ai làm cho sợ hãi. Ta sẽ sắm vườn có danh tiếng cho chúng nó, chúng nó sẽ không chết đói trong đất mình nữa, và cũng không còn chịu sự hổ nhục của các nước nữa. Chúng nó sẽ biết Ta, Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chúng nó, ở cùng chúng nó, và biết nhà Y-sơ-ra-ên chúng nó là dân Ta, Chúa Giê-hô-**

va phán vậy. Bay là chiên của Ta, là chiên của đồng cỏ Ta; bay là loài người, và Ta là Đức Chúa Trời bay, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Đa-vít lên làm vua của Giu-đa vào năm 1010 B.C và bảy năm sau, tức là năm 1003 B.C. vua Đa-vít làm vua của hai nhà Giu-đa và nhà Y-sơ-ra-ên cho tới năm 970 B.C., vì tuổi đã cao, nên vua Đa-vít đã lập Sa-lô-môn, con trai của mình, sanh bởi Bát-sê-ba (vợ của U-ri) lên làm vua của Y-sơ-ra-ên và như vậy, Lời Chúa phán về việc Ngài lập Đa-vít lên làm người chăn giữ dân Y-sơ-ra-ên và là vua của Y-sơ-ra-ên đó, không nói về vua Đa-vít (con trai của Y-sai, cháu của Ô-bết, người Giu-đa), mà là nói về Đức Chúa Jêsus Christ, vì khi lời tiên tri này được phán ra qua tiên tri Ê-xê-chi-ên, là người được gọi làm tiên tri cho Đức Giê-hô-va vào năm 593 B.C., nghĩa là sau khi vua Đa-vít (con trai của Y-sai, cháu của Ô-bết người Giu-đa) qua đời tới 387 năm. (Vua Đa-vít qua đời vào khoảng năm 980 B.C.)

Lời tiên tri mà Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Ê-xê-chi-ên và cũng là thầy tế lễ (597 B.C. - 571 B.C.) là nhắc lại điều Ngài đã phán với tiên tri Ê-sai (740 B.C. - 681 B.C.) khoảng 145 năm trước, về điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ làm đối với bầy chiên của Ngài, đó là chính Ngài sẽ *dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ bầy chiên của Ngài.*

Ê-sai 59:1-21: *Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lằm bằm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dẹt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dẹt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bần nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tới mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nợ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn đầy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục. Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cóp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, này là giao ước Ta đã lập với họ. Thần Ta ở trên người, cả đến những Lời Ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.*

Trong câu 19 trên, bản Kinh-Thánh tiếng Việt đã dịch không đúng với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ.

וַיִּירָאוּ מִמַּעַרְבֹתַי אֶת־שֵׁם יְהוָה וּמִמְזוֹרְחַי שְׁמִשׁ אֶת־כְּבוֹדוֹ כִּי־בֹא כְנָהָר זָר רִיחַ יְהוָה נִסְסָה בּוֹ:

Hebrew Old Testament 4thed -WTT Isaiah 59:19.

Bản King James version chép câu 19 trên như sau: ¹⁹So shall they fear^{H3372} the name^{H8034} of the LORD^{H3068} from the west^{H4628}, and his glory^{H3519} from the rising^{H4217} of the sun^{H8121}. When^{H3588} the enemy^{H6862} shall come^{H935} in like a flood^{H5104}, the Spirit^{H7307} of the LORD^{H3068} shall lift^{H5127} up a standard^{H5127} against him.

Có nghĩa là: *Người ta sẽ kính sợ Danh của Đức Giê-hô-Va từ phương tây và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên. Khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ giương cao một tiêu chuẩn (một ngọn cờ khiến chúng phải tháo chạy) chống lại hắn.*

Chữ **cánh tay** - arm^{H2220} chép trong câu 16 trên, đó là chữ אַרְמֹה - zerowa', số 2220 ra từ chữ זָרָה - zara', số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cánh tay, vũ khí được chuẩn bị từ trước, vai, sức mạnh; người gieo giống, để sản xuất hạt giống, để gieo hạt giống, để rải rắc hạt giống, để tạo nên, để sản sanh, để kết quả, để làm cho thụ thai, khiến thụ thai, khiến cho được gieo xuống, sự sanh nở, sự mang vác, sự gánh vác, sự gánh vác nặng,*

Chữ **đem sự cứu rỗi** - brought^{H3467} salvation^{H3467} chép trong câu 16 trên, đó là chữ יָשָׁא - yasha', số 3467 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, khiến cho được thắng lợi, khiến cho được báo thù, được bảo vệ sự sống trong cơn chiến trận, được bảo tồn sự sống, sự sống được duy trì, được chữa lành;*

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài, được ví là cánh tay của Ngài, để đem sự cứu rỗi đến cho loài người, được gọi là chiên của Đức Chúa Trời (Ê-xê-chi-ên 34:31).

Danh Đức Chúa Jêsus (Con một của Đức Chúa Trời) được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13) và như vậy, Đức Chúa Jêsus Christ chính là cánh tay mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua tiên tri Ê-sai rằng: **Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ.**

Chữ **sự công bình** - righteousness^{H6666} chép trong câu 16 trên, đó là chữ צְדָקָה - tsedaqah, số 6666 ra từ chữ צָדַק - tsadaq, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự công bình, sự ngay thẳng, sự chính đáng, làm cho ai đó được trở nên công bình, ở trong sự ngay thẳng, chứng minh sự công bình mình, tính trung thực, trở nên trong sạch;*

Chữ **nâng đỡ** - sustained^{H5564} chép trong câu 16 trên, đó là chữ כָּמַךְ - camak, số 5564 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giúp đỡ, chống đỡ cho, truyền sức mạnh cho, giữ gìn, làm cho vững tinh thần, làm nơi nương cậy, làm cho mạnh lên, làm cho cường tráng, xác nhận, chứng minh, làm cho tươi tỉnh, làm cho tỉnh lại, làm cho sống lại, làm cho được thịnh hành, làm cho được ưa thích, làm cho được củng cố vững chắc;*

Cánh tay của Đức Giê-hô-Va đó là Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ - Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời, được sai đến thế gian này để cứu rỗi loài người và nâng đỡ những linh hồn nào có đức tin nơi Danh Đức Giê-hô-Va, là tin vào Đấng cứu chuộc loài người bằng Lời của Ngài.

Ê-sai 53:1-12: **Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy Người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi Người ra gì. Thật Người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng Người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng Người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt Người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi Người chịu chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hốt lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên Người đã bị cất lầy; trong những kẻ đồng thời với Người có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân Ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mô Người với những kẻ ác, nhưng khi chết, Người được chôn với kẻ giàu; dầu Người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương Người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống Người làm tế chuộc tội, Người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày Người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay Người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tôi tớ công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và Người sẽ gánh**

lấy tội lỗi họ. Vậy nên Ta sẽ chia phần cho Người đồng với Người Lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì Người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kẻ vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đến thế gian này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra quyền phép của những Lời mà Ngài đã phán ra cho loài người được nghe, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về tiêu chuẩn mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải đạt được, đó là một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, mà ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ chính là tiêu chuẩn đó, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với Gia-cốp trong đêm người ngủ ở nơi đồng vắng (khi người đang trên đường đi đến nhà La-ban), được gọi là Bê-tên và Đức Giê-Hô-Va đã làm thành điều Ngài đã hứa, khiến người được trở thành Y-sơ-ra-ên, sau khi Gia-cốp đã sống với La-ban (là người hình bóng về Đức Thánh-Linh) hơn hai mươi năm mà có được hai người vợ với hai người hầu gái của La-ban ban cho, để qua những người vợ đó mà Gia-cốp sanh được mười hai con trai và một con gái. Khi Gia-cốp nhận biết sự sống mình phải nhờ cậy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Áp-ra-ham và Y-sác, để thắng hơn những sự hay chết của xác thịt mình (mà Ê-sau là bóng), bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới đổi tên cho Gia-cốp thành Y-sơ-ra-ên, là nguyên tắc về việc làm thế nào và bằng cách như thế nào mà linh hồn của người tin Chúa được tái sanh và được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ.

Sáng thế ký 32:27-28: Người đó hỏi: Tên người là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp. Người lại nói: Tên người sẽ chẳng làm Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì người đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; người đều được thắng.

Bản King James version chép: **And he said^{H559} unto him, What^{H4100} is thy name^{H8034}? And he said^{H559}, Jacob^{H3290}.²⁸ And he said^{H559}, Thy name^{H8034} shall be called^{H559} no^{H3808} more^{H5750} Jacob^{H3290}, but Israel^{H3478}: for as a prince hast thou power^{H8280} with God^{H430} and with men^{H582}, and hast prevailed^{H3201}.**

Y-sơ-ra-ên - Israel^{H3478} chép trong câu 28 trên, đó là chữ יִשְׂרָאֵל - Yisra'el, số 3478 ra từ chữ יְרָאֵל - sarah, số 8280 và chữ אֱל - 'el, số 410 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **“Đức Chúa Trời thắng”, người giống như Đức Chúa Trời, người có quyền phép của con vua, người sẽ được cai trị như Đức Chúa Trời, người mạnh sức, người có được đẳng cấp (trong Nước Đức Chúa Trời);**

Để loài người nhận biết sự yêu thương của Đức Chúa Trời ban sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về công hiệu của quyền phép Ngài, được tỏ ra qua những Lời mà Ngài đã phán với loài người (qua Môi-se và được chép trong Kinh-Thánh), và qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ làm người truyền giải cho loài người được biết quyền phép của Luật pháp, là sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se) đó, chính là giá cứu chuộc loài người và những sự đó đã được chép trong sách Gióp và sách tiên tri Ê-sai.

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong Lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xich lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”. Kia, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Chữ kẻ truyền giải - be a messenger^{H4397} chép trong câu 23 trên, đó là chữ מַלְאָכִים - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sứ giả, người đại diện Đức Chúa Trời, người được uỷ quyền thay mặt Đức Chúa Trời, đại sứ của Đức Chúa Trời.*

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết Lời Đức Chúa Trời là sứ giả của Đức Chúa Trời ở giữa loài người như sau:

Giăng 14:6-10: Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.

Bây giờ chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ làm trọn việc riêng của Ngài để cứu chuộc loài người chúng ta như thế nào.

Ê-sai 55:1-13: Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng ví dụ về việc Ngài đã dùng mưa và tuyết từ trên trời do Ngài tạo nên, để bổ lại sự mâu thuẫn cho đất, hầu cho muôn vật sống trên đất này, từ các loài cây cỏ, cho đến các loài muông thú và loài người ở trên đất này có lương thực để duy trì sự sống mình, để mách bảo cho loài người biết rằng, Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se), cùng các lời tiên tri mà Ngài đã tỏ ra cho loài người, là những sự đã được chép từ sách Sáng thế ký cùng các sách được chép trong Kinh-Thánh, sẽ thi hành việc phục hồi sự sống cho loài người, cả linh hồn và thân thể xác thịt và công việc đó là do Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho muôn vật cũng như cho loài người vậy.

Đất chỉ có thể được phục hồi sự mâu thuẫn, nếu đất tiếp nhận mưa và tuyết từ trên trời xuống thế nào, thì đối với loài người cũng vậy, nghĩa là sự sống của loài người chỉ có thể được phục hồi, khi người ta tin cậy quyền phép và sự thành tín của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, mà vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài thể đó. Người ta sẽ không được cứu rỗi linh hồn mình bằng những công việc thuộc về xác thịt, nhưng người ta sẽ được cứu rỗi cả thân thể xác thịt và linh hồn mình, khi người ta vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời trong sự tin cậy và sự hiểu biết chân giá trị của Lời Chúa.